TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 211/2017/QĐST-HNGĐ	*Yên Bái,ngày 03 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 351/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: **Anh Phạm Quyết T**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Bị đơn: **Chị Bế Thị D,** sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phạm Quyết T và chị Bế Thị D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Giao cháu Phạm Kỳ A, sinh ngày 22 tháng 11 năm 2005 cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

Chị D không phải cấp d- ỡng nuôi con chung.

Chị Bế Thị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai đ- ợc cản trở.

*** Về án phí:** Anh Phạm Quyết T phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số: AA/2013/07124, ngày 05/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái. Anh T được trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Bế Thị D không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30- Luật thi hành án dân sự"

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ□ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

***Nơi nhận*:**
- TAND Tỉnh;
- VKSND TP;
- THADS TP;
- Các đ- ơng sự;
- UBND xã T, tp Y
- L- u HS, TA, KT.

THẨM PHÁN

Trần Thị Độ